

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Sư phạm Lịch sử

Khóa: 2025

Trình độ: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

(ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-ĐHSP ngày 25/6/2025 của Hiệu trưởng)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
Khối kiến thức: GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			26	304	86		
1	31621549	Pháp luật đại cương	2	22	8		
2	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	22	8	21221904	
3	00101265	Giáo dục thể chất 1	(1)	(0)	(15)		
4	00101266	Giáo dục thể chất 2	(1)	(0)	(15)		
5	00101267	Giáo dục thể chất 3	(1)	(0)	(15)		
6	00101268	Giáo dục thể chất 4	(1)	(0)	(15)		
7	00201264	Giáo dục quốc phòng	(4)	(0)	(60)		
8	21321901	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	22	8	21231902	
9	21231902	Triết học Mác - Lênin	3	30	15		
10	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	22	8	21321901	
11	21221904	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	21	9	21221903	
12	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	3	30	15		
Học phần tự chọn			10	135	15		
13	31132001	Công nghệ số cơ bản	3	30	15		
14	41232001	Tiếng Anh B1.1	3	45	0		
15	41242002	Tiếng Anh B1.2	4	60	0		
Khối kiến thức: CƠ SỞ NGÀNH			19	202	83		
16	32031255	Giáo dục học	3	30	15		
17	32031719	Tâm lý học giáo dục	3	32	13		
18	31831028	Lý luận khoa học Lịch sử	3	30	15		
19	31831053	Cộng đồng các dân tộc Việt Nam	3	45	0		
20	31821108	Cơ sở Khảo cổ học	2	20	10		
21	31831117	Lịch sử văn minh thế giới	3	30	15		
22	32022212	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	2	15	15		
Khối kiến thức: CỐT LÕI NGÀNH			73	699	531		
23	31831060	Chủ nghĩa tư bản cận – hiện đại	3	30	15		
24	31841127	Lịch sử Việt Nam hiện đại	4	45	15	31841125	
25	31841126	Lịch sử Việt Nam cổ trung đại	4	45	15		
26	31841125	Lịch sử Việt Nam cận đại	4	45	15	31841126	
27	31841124	Lịch sử thế giới hiện đại	4	45	15	31841122	
28	31841122	Lịch sử thế giới cận đại	4	45	15	31841415	
29	31831116	Lịch sử ngoại giao Việt Nam	3	30	15		
30	31831056	Các nền văn minh trên lãnh thổ Việt Nam	3	30	30		
31	31831055	Thế giới trong và sau chiến tranh lạnh	3	45	0		
32	31831036	Quan hệ Việt Nam - ASEAN	3	30	15		
33	31821298	Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam	2	30	0		
34	31841415	Lịch sử thế giới cổ trung đại	4	45	15		
35	31821849	Thực tế chuyên môn	2	0	60		
36	31831033	Các cuộc cải cách ở châu Á thời cận-hiện đại	3	30	15		
Học phần tự chọn			27	204	291		
37	31821049	Các cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam thời cổ trung đại	2	15	15		
38	31831054	Làng xã Việt Nam trong lịch sử	3	45	0		



TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước/ tiên quyết/ song hành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
39	31828473	Kinh tế Việt Nam thời cận - hiện đại	2	15	15		
40	31821063	Lịch sử và văn hóa triều Nguyễn	2	15	15		
41	31821064	Giao lưu giữa văn hóa phương Đông và phương Tây thời cổ trung đại	2	15	15		
42	31831068	Phương pháp nghiên cứu khoa học Lịch sử	3	30	15		
43	31861099	Khóa luận tốt nghiệp	6	0	180		
44	31821888	Tín ngưỡng và các tôn giáo ở Việt Nam	2	24	6		
45	31931407	Lịch sử chủ quyền lãnh thổ Việt Nam	3	30	15		
46	31828007	Phân cực hoá, toàn cầu hoá và các vấn đề toàn cầu	2	15	15		
Khối kiến thức: NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM			34	200	460		
47	31831437	Lý luận dạy học lịch sử	3	45	0		
48	32021273	Giao tiếp sư phạm	2	15	15		
49	31821065	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học Lịch sử	2	15	15		
50	31821067	Phát triển chương trình môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông	2	15	15		
51	31841069	Phương pháp dạy học lịch sử	4	30	30		
52	31821070	Đánh giá trong dạy học lịch sử ở trường trung học phổ thông	2	15	15		
53	31831071	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 1	3	10	35		
54	31831072	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 2	3	0	90		
55	31821097	Kiểm tập sư phạm	2	0	60		
56	31841098	Thực tập sư phạm	4	0	120		
57	32032213	Tổ chức hoạt động giáo dục và trải nghiệm	3	25	20		
Học phần tự chọn			4	30	45		
58	31821066	Biên soạn và giảng dạy Lịch sử địa phương	2	15	30		
59	31821073	Phương pháp tích hợp trong dạy học Lịch sử	2	15	15		
TỔNG SỐ TÍN CHỈ CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO			152	1405	1160		
Tổng số tín chỉ bắt buộc			111	1036	809		
Tổng số tín chỉ tự chọn tối thiểu			19				

Lưu ý:

- Phải tích lũy tối thiểu 130 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc (không tính các học phần Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng vào tổng tín chỉ tích lũy toàn khoá học).
- Học phần tiên quyết là Học phần có gắn dấu *.

TRƯỞNG NGÀNH

Trần Anh Thuận

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Duy Phương

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Đức Tuấn

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

Ngành: Sư phạm Lịch sử
Trình độ: Đại học

Khóa: 2025
Hình thức đào tạo: Chính quy

(ban hành kèm theo Quyết định số 1303/QĐ-ĐHSP ngày 25/6/2025 của Hiệu trưởng)

Học kỳ	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		Học phần học trước / tiên quyết / song ngành	Ghi chú
				LT	TH/Bài tập		
1	00101265	Giáo dục thể chất 1	(1)	0	15		
	31831053	Cộng đồng các dân tộc Việt Nam	3	45	0		
	31841126	Lịch sử Việt Nam cổ trung đại	4	0	0		
	31841415	Lịch sử thế giới cổ trung đại	4	45	15		
	32031719	Tâm lý học giáo dục	3	32	13		
	Số tín chỉ trong kỳ		14	122	28		
2	00101266	Giáo dục thể chất 2	(1)	0	15		
	21231902	Triết học Mác - Lênin	3	30	15		
	31832001	Văn hoá miền Trung - Tây Nguyên	3	30	15		
	31841122	Lịch sử thế giới cận đại	4	45	15	31841415	
	31841125	Lịch sử Việt Nam cận đại	4	45	15	31841126	
	32031255	Giáo dục học	3	30	15		
	Số tín chỉ trong kỳ		17	180	75		
3	00101267	Giáo dục thể chất 3	(1)	0	15		
	00201264	Giáo dục quốc phòng	(4)	0	60		
	21321901	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	22	8	21231902	
	31841124	Lịch sử thế giới hiện đại	4	45	15	31841122	
	Học phần tự chọn						
	31132001	Công nghệ số cơ bản	3	30	15		
4	31821049	Các cuộc cải cách trong lịch sử Việt Nam thời cổ trung đại	2	15	15		
	Số tín chỉ trong kỳ		11	90	45		
	00101268	Giáo dục thể chất 4	(1)	0	15		
	21221903	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	22	8	21321901	
	31621549	Pháp luật đại cương	2	22	8		
	31831028	Lý luận khoa học Lịch sử	3	30	15		
5	31831117	Lịch sử văn minh thế giới	3	30	15		
	31841127	Lịch sử Việt Nam hiện đại	4	45	15	31841125	
	Học phần tự chọn						
	31931407	Lịch sử chủ quyền lãnh thổ Việt Nam	3	30	15		
	Số tín chỉ trong kỳ		17	179	76		
	21221904	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	21	9	21221903	
6	31821108	Cơ sở Khảo cổ học	2	20	10		
	31821849	Thực tế chuyên môn	2	0	60		
	31831437	Lý luận dạy học lịch sử	3	45	0		
	32022212	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục	2	15	15		
	Học phần tự chọn						
	31821888	Tín ngưỡng và các tôn giáo ở Việt Nam	2	24	6		
7	41232001	Tiếng Anh B1.1	3	45	0		
	Số tín chỉ trong kỳ		16	170	100		
	21321922	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	22	8	21221904	
	31841069	Phương pháp dạy học lịch sử	4	30	30		
	32021273	Giao tiếp sư phạm	2	15	15		
	Học phần tự chọn						
8	31831068	Phương pháp nghiên cứu khoa học Lịch sử	3	30	15		
	41242002	Tiếng Anh B1.2	4	60	0		
	Số tín chỉ trong kỳ		15	157	68		
	31821065	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học Lịch sử	2	15	15		



7	31821070	Đánh giá trong dạy học lịch sử ở trường trung học phổ thông	2	15	15		
	31831055	Thế giới trong và sau chiến tranh lạnh	3	45	0		
	31831116	Lịch sử ngoại giao Việt Nam	3	30	15		
		Học phần tự chọn					
	31821063	<i>Lịch sử và văn hóa triều Nguyễn</i>	2	15	15		
	31821073	<i>Phương pháp tích hợp trong dạy học Lịch sử</i>	2	15	15		
		Số tín chỉ trong kỳ	14	135	75		
8	31821067	Phát triển chương trình môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông	2	15	15		
	31831033	Các cuộc cải cách ở châu Á thời cận- hiện đại	3	30	15		
	31831036	Quan hệ Việt Nam - ASEAN	3	30	15		
	31831060	Chủ nghĩa tư bản cận – hiện đại	3	30	15		
		Học phần tự chọn					
	31821064	<i>Giao lưu giữa văn hóa phương Đông và phương Tây thời cổ trung đại</i>	2	15	15		
		Số tín chỉ trong kỳ	13	120	75		
9	31821298	Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam	2	30	0		
	31831071	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 1	3	10	35		
	32032213	Tổ chức hoạt động giáo dục và trải nghiệm	3	25	20		
		Học phần tự chọn					
	31828006	<i>Kinh tế Việt Nam thời cận - hiện đại</i>	2	15	15		
	31828007	<i>Phân cực hoá, toàn cầu hoá và các vấn đề toàn cầu</i>	2	15	15		
		Số tín chỉ trong kỳ	12	95	85		
10	31821097	Kiến tập sư phạm	2	0	60		
	31831056	Các nền văn minh trên lãnh thổ Việt Nam	3	30	30		
	31831072	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm 2	3	0	90		
		Học phần tự chọn					
	31821066	<i>Biên soạn và giảng dạy Lịch sử địa phương</i>	2	15	30		
	31831054	<i>Làng xã Việt Nam trong lịch sử</i>	3	45	0		
		Số tín chỉ trong kỳ	13	90	210		
11	31841098	Thực tập sư phạm	4	0	120		
		Học phần tự chọn					
	31861099	<i>Khóa luận tốt nghiệp</i>	6	0	180		
		Số tín chỉ trong kỳ	10	0	300		

Lưu ý:

- Phải tích lũy tối thiểu 130 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc (không tính các học phần Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng vào tổng tín chỉ tích lũy toàn khóa học).
- Học phần tiên quyết là học phần có dấu *.

TRƯỞNG NGÀNH

Trương Anh Tuấn

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Duy Phương

**PH. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Phan Đức Tuấn